

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 233/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn X, xã Hoàng S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn X, xã Hoàng S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Th và chị

Trần Thị L.

Về con: Công nhận cháu Nguyễn Minh Vũ, sinh ngày 07/11/2012; Nguyễn Minh Tú, sinh ngày 20/10/2015 là con chung của anh Nguyễn Văn Th và chị Trần Thị L. Anh, chị thỏa thuận anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Minh Vũ, chị Trần Thị L trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Minh Tú cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh Th, chị L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn Th và chị Trần Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Văn Th và chị Trần Thị L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Th tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0010503 ngày 22/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Trả lại cho anh Th số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Th đã thi hành xong tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
- UBND xã H. S; xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương

